

ỦY BAN NHÂN DÂN
THỊ XÃ BÌM SƠN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: *1465*/UBND-TNMT

Bim Sơn, ngày *04* tháng 8 năm 2017

V/v Cung cấp thông tin về hiện trạng
Các nguồn nước thải trên địa bàn thị xã.

Kính gửi: Sở Tài nguyên và Môi trường Thanh Hóa.

Thực hiện Công văn số 3080/STNMT-BVMT, ngày 21 tháng 6 năm 2017 của Sở Tài nguyên và Môi trường Thanh Hóa về việc cung cấp thông tin về hiện trạng các nguồn nước thải tại địa phương; UBND thị xã Bim Sơn thống kê và báo cáo nguồn nước thải tại địa phương như sau:

Số lượng các cơ sở kinh doanh, dịch vụ: 344

Số lượng các cơ sở dịch vụ y tế/bệnh viện: 02 bệnh viện; 08 trạm y tế.

Thống kê các cơ sở sản xuất công nghiệp, dịch vụ đang hoạt động và có nguồn phát sinh nước thải lớn (từ 15m³/ngày đêm trở lên) tại Thị xã: 06 cơ sở.

(Có phiếu điều tra hiện trạng phát sinh nước thải trên địa bàn kèm theo)

UBND thị xã Bim Sơn báo cáo Sở Tài nguyên và Môi trường Thanh Hóa theo nội dung Công văn số 3080/STNMT-BVMT.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, TNMT.



Tổng Thanh Bình

PHIẾU ĐIỀU TRA
HIỆN TRẠNG PHÁT SINH NƯỚC THẢI TRÊN ĐỊA BÀN THỊ XÃ BỈM SƠN
(Ban hành kèm theo công văn số 1465/UBND-TNMT, ngày 04/8/2017)



1. Họ và tên đơn vị cung cấp thông tin: Phòng Tài nguyên môi trường
2. Đơn vị công tác: UBND thị xã Bỉm Sơn
3. Điện thoại: 0982772048

II. Thông tin chung địa phương

1. Tổng dân số: 58.982 người; trong đó:
 Dân số thành thị: 50.672 người; Dân số nông thôn: 8.310 người
2. Thu nhập bình quân đầu người: 60 triệu/người/năm
3. Số lượng các đô thị: 01
 Đô thị loại 1:
 Đô thị loại 2:
 Đô thị loại 3: Thị xã Bỉm Sơn
 Đô thị loại 4:
 Đô thị loại 5:
4. Tỷ lệ phát triển dân số tự nhiên: 1.10%
5. Tăng trưởng kinh tế năm 2016:
 Nông lâm thủy sản: 1,1%
 Công nghiệp xây dựng: 11,6%
 Dịch vụ thương mại: 16,1%
6. Tổng thu ngân sách: 274.312 triệu đồng
7. Giá trị sản xuất công nghiệp: 10.375 tỷ đồng
8. Số lượng doanh nghiệp trên địa bàn huyện: 377 doanh nghiệp
9. Hệ thống sông, suối chảy qua địa bàn: Suối Sông, Chín Giếng, Cỏ Đam, Khe Gõ, 3 Voi, Khe Cạn; Các suối đều đổ ra sông hoạt qua kênh Tam Điệp.

II. Thông tin về hiện trạng các nguồn thải

2.1. Nguồn nước thải sản xuất công nghiệp

1. Hoạt động của các CCN trên địa bàn:

TT	Tên CCN	Số lượng các cơ sở đang hoạt động		Đã được đầu tư cơ sở hạ tầng (có/chưa)	Hồ sơ môi trường	Tổng lượng nước thải phát sinh (m ³ /ngày)	Nguồn tiếp nhận nước thải
		Ngành sản xuất, chế biến	Ngành kinh doanh, dịch vụ				
1	Cụm công nghiệp Bắc Bỉm Sơn	22	02	Chưa đầu tư	Chưa có		

2	Cụm công nghiệp Đông Bắc Bim Sơn	13		Chưa đầu tư	Chưa có		
---	----------------------------------	----	--	-------------	---------	--	--

2. Hoạt động của các cơ sở sản xuất, kinh doanh ngoài KCN, CCN

Số lượng các cơ sở kinh doanh, dịch vụ: 344

Số lượng các cơ sở dịch vụ y tế/bệnh viện: 02 bệnh viện; 08 trạm Y tế.

Thống kê các cơ sở sản xuất công nghiệp, dịch vụ đang hoạt động và có nguồn phát sinh nước thải lớn (từ 15m³/ngày.đêm trở lên) tại địa phương

TT	Tên cơ sở	Địa chỉ	Ngành nghề	Hồ sơ môi trường (ĐTM, KHMT)	Lượng nước thải phát sinh (m ³ /ngày)	Nguồn tiếp nhận nước thải
1	Bệnh viện Đa khoa Bim Sơn	Phường Lam Sơn	Khám chữa bệnh	ĐTM	48	Sông Tam Điệp
2	Nhà máy ô tô VEAM	Phường Bắc Sơn	SX ô tô	ĐTM	160	Suối khe Sung
3	Công ty CP Giấy và Bao bì Bim Sơn	Phường Xã Quang Trung	Sản xuất giấy và bao bì	ĐTM	50	Sông Tống Giang
4	Doanh nghiệp tư nhân Xuân Thắng	Phường Bắc Sơn	Sản xuất đồ uống, nước giải khát	ĐTM	38	Suối Ba Lá
5	Công ty Xi măng Bim Sơn	Phường Ba Đình	Sản xuất xi măng	ĐTM	70	Sông Tam Điệp
6	Công ty TNHH Long Sơn	Phường Đông Sơn	Sản xuất xi măng	ĐTM	55	Sông Tam Điệp

3. Hoạt động của các làng nghề: Thị xã Bim Sơn không có làng nghề.

2.2. Thống kê nguồn nước thải sinh hoạt tập trung: Không có

III. Công tác quản lý môi trường tại địa phương

3.1. Các vấn đề về môi trường do hoạt động xả nước thải ra môi trường.

- Số vụ việc đơn thư, khiếu kiện về xả nước thải gây ô nhiễm môi trường do địa phương giải quyết trong 5 năm qua: 04 vụ nước thải chăn nuôi nhỏ lẻ.

- Số vụ việc được giải quyết: 04 vụ

- Số cơ sở đã bị xử lý vi phạm hành chính về môi trường (do địa phương giải quyết): Không

- Số tiền xử lý vi phạm hành chính: Không

- Thống kê các sự cố môi trường do hoạt động xả nước thải ra môi trường trong 5 năm qua: Không

3.2. Các vấn đề khó khăn, vướng mắc của địa phương trong công tác quản lý nguồn phát sinh nước thải:

Trong những năm gần đây, các văn bản quy phạm pháp luật trong lĩnh vực tài nguyên nước đã và đang được ban hành, triển khai thực hiện đồng bộ, chi tiết, tạo hành lang pháp lý góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về tài nguyên nước trên địa bàn thị xã Bim Sơn. Tuy nhiên, trong quá trình tham mưu tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật trong lĩnh vực tài nguyên nước, vẫn còn một số nội dung chưa cụ thể nên khó khăn cho quá trình tham mưu quản lý. Thị xã Bim Sơn có nguồn nước mặt lớn dồi dào, song nguy cơ tiềm ẩn gây ô nhiễm, cạn kiệt nguồn nước luôn đặt ra nếu như các địa phương đầu nguồn không có biện pháp bảo vệ, quy hoạch, sử dụng hợp lý nguồn nước.

3.3. Đề xuất, kiến nghị:

- Đề nghị các Sở, ban ngành quan tâm hỗ trợ thị xã cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh trên các lĩnh vực: Xử lý nước thải, bảo vệ môi trường, phát triển bền vững...

- Đề nghị Sở Tài nguyên và Môi trường thường xuyên quan tâm chỉ đạo về cơ chế chính sách phối hợp, phối hợp giải quyết những trường hợp khó khăn vướng mắc liên quan tới tài nguyên nước;

- Đề nghị Sở Tài nguyên và Môi trường tham mưu cho UBND tỉnh xử lý dứt điểm đối với những dự án xả nước thải gây ô nhiễm môi trường.

- Đề nghị Sở Tài nguyên và Môi trường thường xuyên tổ chức các lớp tập huấn nâng cao nghiệp vụ trong công tác quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường nước mặt và nước ngầm./.

Bim Sơn, ngày tháng 8 năm 2017

TRƯỞNG PHÒNG TNMT



Mai Quang Binh